

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG VÀ KHẢO THÍ

**BÁO CÁO KHẢO SÁT
TÂN SINH VIÊN KHOA Y
NĂM HỌC 2024 - 2025**

MỤC LỤC

PHẦN I: GIỚI THIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP	1
1.1. Bối cảnh và Mục tiêu khảo sát	1
1.2. Đối tượng và Cỡ mẫu	1
1.3. Công cụ và Phương pháp phân tích	1
PHẦN II: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH THỐNG KÊ MÔ TẢ Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA TÂN SINH VIÊN (n=565).....	2
PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	5

PHẦN I: GIỚI THIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP

1.1. Bối cảnh và Mục tiêu khảo sát

Căn cứ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chuẩn chương trình đào tạo, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch định kỳ thực hiện các hoạt động khảo sát các bên liên quan nhằm thu thập thông tin phản hồi phục vụ công tác cải tiến và nâng cao chất lượng. Cuộc khảo sát này được thiết kế với các mục đích cụ thể sau:

- Thu thập thông tin phản hồi khách quan từ Tân sinh viên về mức độ đáp ứng, tính minh bạch và chất lượng trong công tác tổ chức tuyển sinh, nhập học đối với ngành Y đa khoa.
- Xác định các điểm mạnh cốt lõi và các điểm yếu cần cải thiện trong các khâu hỗ trợ người học ban đầu.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu và bằng chứng thực tiễn phục vụ công tác đảm bảo chất lượng, cải tiến quy trình đón tiếp và công tác tự đánh giá, kiểm định.

1.2. Đối tượng và Cỡ mẫu

- Đối tượng khảo sát: Các tân sinh viên trúng tuyển và nhập học vào ngành Y đa khoa (Khoa Y) tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
- Thời gian thực hiện: Khảo sát được thu thập dữ liệu trong đợt nhập học năm 2025.
- Cỡ mẫu phân tích: Sau quá trình làm sạch dữ liệu và trích xuất riêng dữ liệu của Khoa Y, cỡ mẫu hợp lệ cuối cùng được đưa vào phân tích là $n = 565$.

1.3. Công cụ và Phương pháp phân tích

Công cụ khảo sát: Công cụ thu thập dữ liệu là phiếu khảo sát trực tuyến được thiết kế gồm các phần đánh giá về thông tin nhân khẩu học, động lực chọn trường/ngành và đánh giá mức độ hài lòng về các tiêu chí tuyển sinh, cơ sở vật chất, công tác hỗ trợ.

Thang đo Likert được sử dụng để đánh giá các tiêu chí gồm 5 điểm:

- 1 = Hoàn toàn hài lòng / Rất hài lòng
- 2 = Hài lòng
- 3 = Phân vân
- 4 = Không hài lòng

5 = Rất không hài lòng

Tỷ lệ hài lòng trong báo cáo này được tính dựa trên tổng cộng của 3 nhóm: Hoàn toàn hài lòng, Hài lòng và Phân vân.

PHẦN II: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH THỐNG KÊ MÔ TẢ Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA TÂN SINH VIÊN (n=565)

2.1. Đặc điểm nghiên cứu (Bảng 1)

Bảng 1: Đặc điểm của Tân sinh viên Y đa khoa (n=565)

Đặc điểm	Tần suất (n)	Tỷ lệ (%)
Giới tính		
Nam	351	62,1
Nữ	214	37,9
Tổng	565	100,0

Dữ liệu khảo sát tại Khoa Y cho thấy sự chênh lệch về cơ cấu giới tính. Tỷ lệ nam giới chiếm ưu thế hơn với 62,1% (351 sinh viên), trong khi nữ giới chiếm 37,9% (214 sinh viên). Sự phân bố này tạo nên đặc thù riêng biệt cho sinh viên khối Y đa khoa.

2.2. Động lực lựa chọn ngành học

Bảng 2. Thống kê lý do chọn học ngành Y đa khoa

Lý do	Tần suất (n)	Tỷ lệ (%)
1. Yêu thích của chính bản thân	500	88,5%
2. Tư vấn của gia đình	221	39,1%
3. Có ba/mẹ/người thân trong ngành	121	21,4%
4. Tư vấn của thầy/cô	99	17,5%
5. Tư vấn của bạn bè	57	10,1%

Đối với định hướng lựa chọn con đường học tập, có 88,5% sinh viên chọn ngành vì sự “Yêu thích của chính bản thân”. Ngoài ra, sự “Tư vấn của gia đình” chiếm tỷ lệ ảnh hưởng lớn thứ hai (39,1%), tiếp đến là định hướng từ truyền thống “Có ba/mẹ/người thân trong ngành” (21,4%).

2.3. Đánh giá chi tiết về Mức độ HÀi lòng của Tân sinh viên Nhóm tiêu chí có mức độ hài lòng cao nhất

Bảng 3. Các tiêu chí có mức độ hài lòng cao nhất

Xếp hạng	Tiêu chí đánh giá	Điểm trung bình	Tỷ lệ hài lòng (%)
1	Không gian nơi đăng ký nhập học thoải mái.	1,26	99,3%
2	Trường có quy định về tuyển sinh đúng với quy định hiện hành.	1,27	99,3%
3	Chính sách tuyển sinh được công bố công khai bằng nhiều hình thức.	1,28	99,3%
4	Tầm nhìn, sứ mạng của Trường được công khai trên nhiều hình thức.	1,34	99,3%
5	Giá trị cốt lõi của Trường được công khai trên nhiều hình thức.	1,35	99,3%

Kết quả cho thấy hơn 99% tân sinh viên Khoa Y hài lòng với các khâu tiếp đón ban đầu và việc minh bạch thông tin của Nhà trường. Điểm trung bình của các tiêu chí này đều dao động ở mức từ 1,26 đến 1,35; điều này cho thấy đa số sinh viên chọn mức “Hoàn toàn hài lòng”. Cao nhất là khâu bố trí “Không gian đăng ký nhập học”, với 99,3% đánh giá tích cực. Điều này khẳng định công tác tuyển sinh đã làm tốt công tác phân luồng và điều phối nhân sự, giúp quy trình làm thủ tục diễn ra nhanh, không gây quá tải dù số lượng nhập học của khối ngành Y đa khoa là rất lớn. Đồng thời, việc truyền thông về các quy chế, chính sách tuyển sinh, các “Giá trị cốt lõi” và “Tầm nhìn” của Trường đã tiếp cận người học ngay từ những ngày đầu bước chân vào trường.

Bảng 4. Các tiêu chí cần theo dõi và tiếp tục cải tiến

Xếp hạng	Tiêu chí đánh giá	Điểm trung bình	Tỷ lệ hài lòng (%)
1	Cảnh quan nơi đăng ký nhập học của Trường sạch sẽ.	1,25	98,9%
2	Trường có giới thiệu cụ thể các thủ tục khám sức khỏe cho người học.	1,37	98,9%
3	Anh/chị hài lòng với công tác hỗ trợ người học của Trường.	1,36	98,8%
4	Trường có tư vấn về bảo hiểm y tế cho người học đầy đủ.	1,38	98,6%

5	Trường có tư vấn về nhà trọ cho người học một cách đầy đủ.	1,51	98,4%
---	--	------	-------

Kết quả cho thấy các khía cạnh cần cải thiện chủ yếu tập trung vào mảng dịch vụ hỗ trợ đời sống và thủ tục y tế. Đáng chú ý nhất là tiêu chí “Tư vấn về nhà trọ” có tỷ lệ hài lòng thấp nhất (98,4%) và Điểm trung bình cao nhất (1,51) toàn thang đo (nghĩa là có nhiều sinh viên xu hướng đánh giá về lựa chọn phân vân và không hài lòng). Điều này có thể do đặc thù sinh viên Y đa khoa có tỷ lệ lớn đến từ các tỉnh thành khác, dẫn đến áp lực tìm kiếm chỗ ở an toàn, thuận tiện là rất cấp thiết. Việc thiếu thông tin hỗ trợ nhà trọ kịp thời sẽ dễ làm giảm đi trải nghiệm hài lòng của tân sinh viên. Ngoài ra, các khâu tư vấn quy định chuyên môn như “Bảo hiểm Y tế” (1,4% không hài lòng) hay “Thủ tục khám sức khỏe” (1,1% không hài lòng) cũng là một vấn đề đối với các đơn vị phụ trách. Nhà trường cần thiết kế các cảm nang hướng dẫn tinh gọn, trực quan hơn hoặc tăng cường đội ngũ sinh viên tình nguyện để tư vấn sâu sát hơn trong các kỳ tuyển sinh.

PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận chung

Qua kết quả khảo sát 565 tân sinh viên ngành Y đa khoa (Khoa Y) năm 2025, có một số kết luận trọng tâm như sau:

- Về đặc điểm và động lực của người học: Khóa tuyển sinh năm học 2025 – 2026 ngành Y đa khoa ghi nhận tỷ lệ nam giới chiếm tỷ lệ cao hơn nữ (62,1%). Đặc biệt, đại đa số sinh viên (88,5%) lựa chọn ngành Y đa khoa xuất phát từ sự đam mê và yêu thích của chính bản thân. Điều này cho thấy chất lượng đầu vào không chỉ đảm bảo về mặt điểm số mà còn mang tính cam kết nghề nghiệp, là một yếu tố cốt lõi đối với ngành khoa học sức khỏe.
- Về mức độ hài lòng đối với công tác tổ chức nhập học: Chiếm tỷ lệ cao (hơn 99%) người học hài lòng với sự minh bạch trong chính sách tuyển sinh, sự thoải mái của

không gian đăng ký và việc truyền tải rõ ràng các giá trị cốt lõi, tầm nhìn của Nhà trường. Quy trình tiếp đón ban đầu đã tạo được niềm tin và ấn tượng tốt cho người học.

- Về các điểm cần khắc phục: Dù tỷ lệ hài lòng chung rất cao, mảng dịch vụ hỗ trợ, đặc biệt là tư vấn nhà trọ (chỉ đạt 98,4% hài lòng, tỷ lệ không hài lòng chiếm tỷ lệ cao nhất chiếm 1,6%), tư vấn bảo hiểm y tế và thủ tục khám sức khỏe có một vài hạn chế, cần được quan tâm đúng mức để nâng cao trải nghiệm toàn diện cho sinh viên.

3.2. Đề xuất và Kiến nghị cải tiến

Nhằm duy trì các điểm mạnh và khắc phục những hạn chế còn tồn đọng, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, một số đề xuất và giải pháp cụ thể cho các đợt tuyển sinh và nhập học tiếp theo:

1. Thành lập đơn vị hỗ trợ tư vấn nhà ở, nhà trọ: Phòng Công tác sinh viên phối hợp cùng Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên nên tiến hành khảo sát, thiết lập danh sách nhà trọ uy tín, chất lượng xung quanh khu vực trường. Cung cấp cẩm nang hoặc kênh tư vấn trực tuyến (hotline, fanpage) về lưu trú ngay khi sinh viên nhận giấy báo trúng tuyển, giúp nhóm tân sinh viên ở các tỉnh giảm bớt áp lực và an tâm nhập học.

2. Tối ưu hóa quy trình khám sức khỏe và tư vấn Bảo hiểm Y tế (BHYT): Nên thiết kế các video hướng dẫn ngắn gọn, các bước về thủ tục làm BHYT và quy trình khám sức khỏe. Bố trí thêm các bàn tư vấn nhanh do sinh viên tình nguyện khóa trên phụ trách tại khu vực làm thủ tục để giải đáp trực tiếp các thắc mắc mang tính thủ tục hành chính này.

3. Đẩy mạnh truyền thông về Chính sách học bổng và Ưu đãi: Để giảm bớt tỷ lệ sinh viên “Phân vân” ở các tiêu chí này, Nhà trường cần lồng ghép thông tin tóm tắt về các quỹ học bổng, chính sách miễn giảm học phí vào chung với hồ sơ nhập học, hoặc tổ chức một buổi sinh hoạt định hướng chuyên đề về các quyền lợi tài chính để đảm bảo 100% tân sinh viên nắm bắt được các cơ hội hỗ trợ của Trường.

NGƯỜI BÁO CÁO

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

Hoàng Thị Diễm Phương

Nguyễn Dũng Tuấn